|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH BẮC NINHSỞ GIAO THÔNG VẬN TẢISố /KH-SGTVT-TTr  | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc Lập - Tự do - Hạnh phúc*Bắc Ninh, ngày tháng 12 năm 2022* |

KẾ HOẠCH

Công tác thanh tra, kiểm tra; công tác tiếp công dân

và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo năm 2023

 Căn cứ Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018; Luật Tố cáo số 25/2018/QH14 ngày 12/6/2018; Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011; Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13 ngày 25/11/2013; Nghị định số 57/2013/NĐ-CP ngày 31/5/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành giao thông vận tải;

Thực hiện Công văn số 10939/BGTVT-TTr ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra ngành GTVT năm 2023; Công văn số 790/ TTr-VP ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Chánh Thanh tra tỉnh Bắc Ninh về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2023.

Sở Giao thông vận tải Bắc Ninh xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra; công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo năm 2023; cụ thể như sau:

 I. Mục đích, yêu cầu

1. Hoạt động thanh tra, kiểm tra bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội. Tiếp tục đổi mới phương pháp tiến hành thanh tra, kiểm tra, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra, bảo đảm tiến độ các cuộc thanh tra, kiểm tra được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; chú trọng, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra; nâng cao chất lượng kết luận thanh tra, bảo đảm chặt chẽ, khách quan, kịp thời và khả thi; xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật đối với tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng; quan tâm các kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật trên lĩnh vực được thanh tra, kiểm tra. Thực hiện nghiêm và đúng chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư - Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến hoạt động thanh tra, nhất là Nghị quyết 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19, Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

2. Tiếp tục tăng cường phối hợp chặt chẽ trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phục vụ nhiệm vụ phục hồi và phát triển kinh tế. Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định Luật và các Nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; vận hành đồng bộ, hiệu quả hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo theo quy định.

3. Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực; quan tâm triển khai các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhằm nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

4. Nâng cao năng lực và đổi mới cách thức chỉ đạo, điều hành hoạt động để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ thanh tra đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

II. Nội dung Kế hoạch

1. Công tác thanh tra, kiểm tra

*1.1. Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong hoạt động của Bến xe ô tô:*

Đối tượng kiểm tra: 02 đơn vị, cụ thể:

- Bến xe Quế Võ - Thuộc chi nhánh HTX đầu tư, xây dựng, quản lý và khai thác chợ Hải An;

- Ban Quản lý các Bến xe khách Bắc Ninh.

*(Có bảng phụ lục kế hoạch chi tiết đính kèm ).*

*1.2. Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật trong hoạt động kiểm định an toàn kỹ thuật, bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.*

Đối tượng kiểm tra: 02 Trung tâm đăng kiểm, cụ thể:

- Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 9904D thuộc Chi nhánh Công ty TTHH Kỹ thương Đông Đô;

- Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới 9903D thuộc Chi nhánh Hợp tác xã đầu tư, xây dựng, quản lý và khai thác chợ Hải An;

*(Có bảng phụ lục kế hoạch chi tiết đính kèm ).*

*1.3. Kiểm tra liên ngành việc thực hiện các quy định của pháp luật về vận tải và quản lý cảng, bến thủy nội địa*

Đối tượng kiểm tra: 42 cảng, bến thủy nội địa, bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. *(Có bảng phụ lục kế hoạch chi tiết đính kèm ).*

*1.4. Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô*

Đối tượng kiểm tra: 28 đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. *(Có bảng phụ lục kế hoạch chi tiết đính kèm ).*

*1.5. Công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên*

Thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền quy định tại Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt (Được sửa đổi, bổ sung bới Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ); Nghị định số 139/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa và các quy định của UBND tỉnh Bắc Ninh về lĩnh vực giao thông vận tải, cụ thể:

- Thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa, đường sắt.

- Thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính các vi phạm lấn chiếm hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thuỷ nội địa, lấn chiếm hè, đường phố kinh doanh buôn bán, và sử dụng vào mục đích khác trái với quy định pháp luật.

- Thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động vận tải và hoạt động kinh doanh vận tải đường bộ, trong đó tập trung xử lý các trường hợp xe quá khổ, quá tải cầu, đường, xe bánh xích lưu hành không phép, sai phép, phương tiện chở vật liệu, đất thải vi phạm trật tự đô thị và vệ sinh môi trường giao thông

- Thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính trong công tác kiểm soát tải trọng tại đầu mối bốc xếp hàng hóa tại bến, cảng, nhà ga, kho hàng, nơi sản xuất, mỏ khai thác khoáng sản, bến bãi tập kết vật liệu xây dựng… trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

- Thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính trong công tác đảm bảo trật tự ATGT, VSMT các công trình thi công trên đường bộ đang khai thác theo thẩm quyền.

- Thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động vận tải đường thuỷ nội địa, kiểm tra điều kiện phương tiện, điều kiện người lái, điều kiện tiêu chuẩn tổ chức quản lý và hoạt động của cảng, bến thủy nội địa, cảng, lấn chiếm hành lang an toàn đường thủy trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

- Thanh tra, kiểm tra các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Đối tượng thanh tra, kiểm tra: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động vi phạm Pháp Luật về trật tự an toàn giao thông đường bộ, trật tự đô thị, vệ sinh môi trường, trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa, đường sắt trên địa bàn tinh Bắc Ninh.

*1.6. Thanh tra, kiểm tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật theo quy định của pháp luật về thanh tra, kiểm tra và các nhiệm vụ đột xuất khác; Thanh tra, kiểm tra chuyên đề theo hướng dẫn của Thanh tra Bộ Giao thông vận tải, Thanh tra tỉnh.*

*1.7. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, kiểm tra theo quy định.*

*1.8. Thực hiện các nhiệm vụ khác trong công tác thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật.*

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

- Xây dựng lịch tiếp công dân của Sở và công khai lịch tiếp công dân trên các phương tiện thông tin và trên trang Web của Sở; nghiêm túc thực hiện chế độ tiếp công dân định kỳ và đột xuất.

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Luật Tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá việc thực hiện các chính sách, pháp luật liên quan đến khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực thuộc Sở quản lý.

- Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường trao đổi, phối hợp với cơ quan chức năng trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tạo sự thống nhất trong quá trình xem xét, giải quyết, nhất là đối với những vụ việc đông người, phức tạp.

- Nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm, đúng pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo mới phát sinh ngay từ cấp cơ sở, phấn đấu đạt tỷ lệ trên 90%; kiên quyết xử lý nghiêm đối với tập thể, cá nhân có trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo vệ người tố cáo không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu trách nhiệm để người tố cáo bị trả thù, trù dập; cố tình né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, kéo dài thời gian giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo để công dân khiếu kiện kéo dài, vượt cấp, thực hiện không nghiêm các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019; Kế hoạch 1910/KH-TTCP ngày 29/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về tiến hành kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân, qua đó giải quyết căn bản tình hình khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài nhằm góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường và có giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, không để phát sinh “điểm nóng”.

- Triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; sử dụng hiệu quả Hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Thực hiện và trả lời đầy đủ chất vấn của đại biểu Quốc hội, kiến nghị của cử tri.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, sắp xếp, bố trí cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đồng thời quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với cán bộ làm công tác này.

3. Công tác tự kiểm tra

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và phân công nhiệm vụ của từng phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị chủ động tự kiểm tra, rà soát từng lĩnh vực công tác của mình nhằm phát hiện những sơ hở trong quản lý và thực thi công vụ, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để kịp thời chấn chỉnh, đặc biệt là các hành vi nhũng nhiễu, biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

III. Tổ chức thực hiện

1. Thanh tra Sở

Xây dựng Kế hoạch Thanh tra, kiểm tra năm 2023 theo nội dung Kế hoạch này trình Giám đốc Sở phê duyệt để tổ chức thực hiện; quyết định theo thẩm quyền hoặc trình Giám đốc Sở thành lập các Đoàn Thanh tra, kiểm tra theo nội dung Kế hoạch này và các cuộc Thanh tra đột xuất theo yêu cầu.

Đề nghị trưng dụng cán bộ các phòng, đơn vị tham gia các Đoàn Thanh tra, kiểm tra để đảm bảo chất lượng, tiến độ các cuộc thanh, kiểm tra nếu thấy cần thiết.

2. Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở Giao thông vận tải

- Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở Giao thông vận tải chủ động trong công tác tự kiểm tra theo Kế hoạch này, coi đây là một yêu cầu quan trọng có tính chất quyết định để hoàn thành các nhiệm vụ chung của toàn ngành;

- Có trách nhiệm cử cán bộ tham gia các Đoàn Thanh, kiểm tra khi có đề nghị của Chánh Thanh tra Sở.

3. Chế độ báo cáo:

*a) Thanh tra Sở:*

- Báo cáo kết quả các cuộc thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật;

- Tổng kết, đánh giá công tác thanh, kiểm tra; tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo Kế hoạch này; đề xuất, chuẩn bị nội dung cho Kế hoạch thanh tra, kiểm tra của năm tiếp theo.

*b) Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở:*

Nghiêm túc thực hiện Kế hoạch này, báo cáo Giám đốc Sở các vấn đề liên quan đến công tác thanh tra, kiểm tra đột xuất và khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch thanh tra, kiểm tra; công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo năm 2023 của Sở Giao thông vận tải Bắc Ninh; yêu cầu Chánh Thanh tra Sở; Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở Giao thông vận tải và các đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện ./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:*- Thanh tra Bộ GTVT (b/c);- Thanh tra tỉnh (b/c);- Giám đốc Sở (b/c);- Các phòng, ban, đơn vị liên quan (t/h);- Lưu: VP; TTr. | KT.GIÁM ĐỐCPHÓ GIÁM ĐỐCNguyễn Quốc Ân |